TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN NGUYÊN BÌNH** **TỈNH CAO BẰNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh Phúc**

Bản án số: 33/2023/HS -ST
Ngày: 22-9-2023

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NGUYÊN BÌNH, TỈNH CAO BẰNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nông Thanh Chuyên

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Hà Hữu Thìn

Ông Lý Văn Nùng

- Thư ký phiên tòa: Bà Đặng Thị Huê – Thư ký, Tòa án nhân dân huyện Nguyên Bình, tỉnh Cao Bằng

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Nguyên Bình, tỉnh Cao Bằng tham gia phiên tòa: Ông Nông Văn Phong - Kiểm sát viên

Ngày 22 tháng 9 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Nguyên Bình, tỉnh Cao Bằng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 27/2023/TLST-HS ngày 06 tháng 9 năm 2023 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 30/2023/QĐXXST-HS ngày 12 tháng 9 năm 2023 đối với bị cáo:

Lục Văn H (Tên gọi khác: Không) sinh ngày 09 tháng 01 năm 1997 tại L, Nguyên Bình, Cao Bằng;

Nơi ĐKHKTT và chỗ ở: Xóm C, xã L, huyện Nguyên Bình, tỉnh Cao Bằng; Nghề nghiệp: Không; trình độ văn hoá: 09/12; dân tộc: Nùng; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lục Văn S, sinh năm 1965 (Đã chết) và bà Phùng Thị P, sinh năm 1966; Anh chị em ruột: có 07 anh chị em, bị cáo là con út; Vợ, con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Ngày 26/04/2021, Tòa án nhân dân huyện Hòa An, tỉnh Cao Bằng xử phạt 06 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản". Ngày 01/08/2021 chấp hành xong án phạt tù. Bị cáo chưa được xóa án tích.

Nhân thân: Ngày 03/5/2020 bị Công an huyện nguyên Bình xử phạt vi phạm hành chính về hành vi Trộm cắp tài sản.

Bị bắt, tạm giữ, tạm giam từ ngày 13/6/2023 cho đến nay. Hiện đang tam giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Nguyên Bình, tỉnh Cao Bằng. Có mặt tại phiên tòa.

Bị hại:

- Lục Văn K, sinh năm 1996; Địa chỉ: Xóm C, xã L, huyện Nguyên Bình, tỉnh Cao Bằng. Vắng mặt.

- Sằm Văn T, sinh năm 2004; Địa chỉ: Xóm C, xã L, huyện Nguyên Bình, tỉnh Cao Bằng. Vắng mặt.

2.3.Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đồng thời là người làm chứng:

- Bùi Minh Th, sinh năm 1983; Địa chỉ: Thôn N, xã Đ, huyện C, tỉnh Bắc Kạn. Vắng mặt.

- Nguyễn Văn T1, sinh năm 1976; Địa chỉ: Tiểu khu 7, thị trấn C, huyện Ba Bể, tỉnh Bắc Kạn. Vắng mặt.

- Đàm Trương H, sinh năm 1991; Địa chỉ: Thôn L, xã T, huyện C, tỉnh Bắc Kạn. Vắng mặt.

2.4.Người làm chứng:

- Sầm Văn T2, sinh năm 1973; Địa chỉ: Xóm C, xã L, huyện Nguyên Bình, tỉnh Cao Bằng. Vắng mặt.

NỘI DUNG CỦA VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 13/06/2023, Lục Văn K, (sinh năm 1996, trú tại xóm C, L, Nguyên Bình, Cao Bằng) trình báo Công an huyện Nguyên Bình, tỉnh Cao Bằng về việc: Rạng sáng ngày 22/01/2023, Kiên mất trộm một xe mô tô nhãn H YAMAHA SIRIUS, màu đen, biển kiểm soát: 21K1 - 226.08 để dưới sàn nhà của Kiên ở xóm C, L, Nguyên Bình, Cao Bằng.

Qua điều tra, xác minh xác định được Lục Văn H (sinh năm 1997, trú tại C, L, Nguyên Bình, Cao Bằng) là người thực hiện hành vi trộm cắp chiếc xe mô tô của Kiên. Tại Cơ quan điều tra H khai nhận: Tối ngày 21/01/2023, Lục Văn H đang ở nhà Kiên thì thấy xe mô tô nhãn H YAMAHA SIRIUS, màu đen, biển kiểm soát: 21K1 - 226.08 của Kiên để ở dưới sàn nhà nên H đã nảy sinh ý định lấy trộm chiếc xe mô tô mang đi bán lấy tiền mua ma túy sử dụng. Đến khoảng 01 giờ sáng ngày 22/01/2023 khi Kiên và mọi người trong nhà đã đi ngủ thì H trộm lấy chìa khóa xe mô tô để ở trên bàn thờ trong nhà rồi nổ xe mô tô đến nhà Sầm Văn T, (sinh năm 2004 là người cùng xóm) H quan sát thấy mọi người đang ngủ nên trộm một chiếc điện thoại di động màn hình cảm ứng, nhãn H VIVO Y16, màu đen của Tấn để ở đầu giường và điều khiển đi Bắc Kạn. Vào khoảng ngày 23 tháng 01 năm 2023, H đã bán chiếc điện thoại trộm được của Tấn cho Nguyễn Văn T1, (sinh năm 1976 là chủ cửa hàng sửa chữa điện thoại Thành Mai, tại Tiểu khu 7, thị trấn C, huyện Ba Bể, tỉnh Bắc Kạn) với giá 1.000.000 đồng, ngày hôm sau Thành bán chiếc điện thoại trên cho một người lạ không biết họ, tên, địa chỉ. Sau đó khoảng 02 tuần, H bán chiếc mô tô trộm được của Kiên cho Bùi Minh Th, (sinh năm 1983 là chủ cửa hàng sửa chữa xe máy Minh Thủy tại Thôn Trung Tâm, xã Đại Sảo, huyện Chợ Đồn, tỉnh Bắc Kạn) với giá 3.500.000 đồng. Sau đó Bùi Minh Th đã bán chiếc mô tô cho Đàm Trương H, (sinh năm 1991, trú tại thôn L, T, Chợ Đồn, Bắc Kạn) với giá 3.700.000 đồng. Khoảng 10 ngày sau Huy đã bán chiếc xe mô tô cho một người lạ không biết họ, tên, địa chỉ. Số tiền có được từ bán xe mô tô và điện thoại H đã sử dụng để mua ma túy và chi tiêu cá nhân hết. Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện

Nguyên Bình hiện chưa thu giữ được chiếc mô tô và điện thoại trên.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Nguyên Bình đã ra yêu cầu định giá tài sản số 33 ngày 13/6/2023 đối với xe mô tô và số 46 ngày 26/7/2023 đối với Chiếc điện thoại di động màn hình cảm ứng nhãn H VIVO Y16 màu đen. Tại kết luận số: 08/KL-HĐĐGTS ngày 14/06/2023 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Nguyên Bình kết luận: Một xe mô tô nhãn H YAMAHA SIRIUS, màu đen, biển kiểm soát: 21K1 - 226.08; số khung: RLCUE1720GY011546, số máy: E3T6E092486 thời điểm định giá tháng 01 năm 2023 có giá trị là: 7.000.000 đồng.

Đối với chiếc điện thoại di động Hội đồng định giá tài sản từ chối định giá tại công văn số: 12/CV-HĐĐG ngày 02/8/2023, Hội đồng định giá nhận thấy không đủ căn cứ và thông tin để tiến hành định giá. Viện kiểm sát nhân dân huyện Nguyên Bình đã bổ sung các căn cứ, tài liệu cần định giá và ra yêu cầu định giá tài sản số 01/YC-VKSNB ngày 24 tháng 8 năm 2023 đối với Chiếc điện thoại di động màn hình cảm ứng nhãn H VIVO Y16 màu đen. Tại kết luận số: 17/KL-HĐĐGTS ngày 29/08/2023 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Nguyên Bình kết luận: Một điện thoại di động màn hình cảm ứng nhãn H VIVO Y16, màu đen, thời điểm định giá tháng 01 năm 2023 có giá trị là: 3.592.000 đồng.

Quá trình điều tra, Lục Văn H thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của bản thân, phù hợp với các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Hành vi của Lục Văn H đã bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Nguyên Bình, tỉnh Cao Bằng truy cứu trách nhiệm hình sự về tội: *"Trộm cắp tài sản*" theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

Tại bản cáo trạng số 30/CT-VKSNB ngày 06 tháng 9 năm 2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Nguyên Bình, tỉnh Cao Bằng truy tố bị cáo Lục Văn H về tội *"Trộm cắp tài sản*" theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa sơ thẩm:

Bị cáo Lục Văn H thành khẩn khai báo, có thái độ ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Bị hại Lục Văn K, Sầm Văn T vắng mặt tại phiên tòa, có đơn trình bày: việc hai anh bị Lục Văn H trộm 01 chiếc xe máy và 01 chiếc điện thoại đúng như nội dung vụ án đã nêu trên. Anh Kiên và anh Tấn yêu cầu bị cáo Lục Văn H phải bồi thường thiệt hại theo kết luận số 17/KL-HĐĐGTS ngày 29/8/2023 và số 08/KL-HĐĐGTS ngày 13/6/2023 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Nguyên Bình, cụ thể: bồi thường cho anh Lục Văn K số tiền 7.000.000 đồng, bồi thường cho anh Sầm Văn T số tiền 3.592.000 đồng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Nguyên Bình, tỉnh Cao Bằng vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo Lục Văn H về tội danh, điều luật áp dụng như nội dung bản cáo trạng. Sau khi phân tích tính chất, mức độ hành vi phạm

tội, nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ đối với bị cáo. Đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử:

- Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Lục Văn H phạm tội "Trộm cắp tài sản".

- Về hình phạt: Căn cứ khoản 1 Điều 173, điểm s khoản 1 Điều 51; điểm g, h khoản 1 Điều 52; Điều 38 của Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Lục Văn H từ 18 đến 24 tháng tù.

- Về hình phạt bổ sung: Không

- Về trách nhiệm dân sự: Buộc bị cáo Lục Văn H bồi thường cho anh Lục Văn K số tiền 7.000.000 đồng, bồi thường cho anh Sầm Văn T số tiền 3.592.000 đồng.

- Về xử lý vật chứng: Không có

- Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Bị cáo Lục Văn H không có ý kiến tranh luận đối với lời luận tội của đại diện Viện kiểm sát. Khi nói lời sau cùng, bị cáo nhận thấy hành vi của mình là sai, bị cáo rất hối hận về hành vi phạm tội của mình và xin Hội đồng xét xử cho bị cáo được hưởng mức án thấp nhất mà đại diện Viện kiểm sát đề nghị.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Nguyên Bình, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Nguyên Bình, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã được thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục được quy định trong Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Lục Văn H không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tung. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội và tình tiết định khung của bị cáo: Lời khai nhận tội của bị cáo Lục Văn H phù hợp với các tài liệu, chứng cứ thu thập được trong quá trình điều tra vụ án như: Lời khai của bị cáo, bị hại, người làm chứng có trong hồ sơ vụ án. Từ các tài liệu, chứng cứ nêu trên đã có đủ căn cứ kết luận:

Khoảng 01 giờ sáng, ngày 22/01/2023, tại nhà của Lục Văn K thuộc xóm C, L, Nguyên Bình, Cao Bằng. Lục Văn H đã trộm cắp chiếc xe mô tô nhãn H YAMAHA SIRIUS, màu đen, biển kiểm soát: 21K1 - 226.08 có giá trị: 7.000.000 đồng của Kiên. Sau đó H nổ xe mô tô đến nhà Sầm Văn T là người cùng xóm trộm một chiếc điện thoại di động màn hình cảm ứng, nhãn H VIVO Y16, màu đen có giá trị: 3.592.000 đồng của Tấn để ở đầu giường. Tổng giá trị tài sản H trộm cắp là: 10.592.000 đồng. Sau đó H đến Bắc Kạn bán xe mô tô cho Bùi Minh Th tại Thôn Trung Tâm, xã Đại Sảo, huyện Chợ Đồn, tỉnh Bắc Kạn với giá 3.500.000 đồng và bán chiếc điện thoại cho Nguyễn Văn T1 tại Tiểu khu 7, thị trấn Chợ Rã, huyện Ba Bể, tỉnh Bắc Kạn với giá 1.000.000 đồng. Hành vi của Lục Văn H đã cấu thành tội *"Trộm cắp tài sản*" theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

Điều 173. **Tội Trộm cắp tài sản**

"1. Người nào trộm cắp tài sản của người khác có giá trị từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 2.000.000 đồng nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm.

…

Do đó, Viện kiểm sát nhân dân huyện Nguyên Bình truy tố bị cáo Lục Văn H về tội *"Trộm cắp tài sản*" theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên đề nghị căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm g, h khoản 1 Điều 52; Điều 38 của Bộ luật hình sự tuyên bố bị cáo Lục Văn H phạm tội Trộm cắp tài sản và xử phạt bị cáo từ 18 đến 24 tháng tù Hội đồng xét xử nhận thấy, mức hình phạt Kiểm sát viên đề nghị là phù hợp với tính chất, mức độ phạm tội và nhân thân của bị cáo.

[3] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ và nhân thân của bị cáo:

- Về nhân thân: Ngày 26/04/2021, Tòa án nhân dân huyện Hòa An, tỉnh Cao Bằng xử phạt 06 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản". Ngày 01/08/2021 chấp hành xong án phạt tù (Bị cáo chưa được xóa án tích). Ngày 03/5/2020 bị Công an huyện nguyên Bình xử phạt vi phạm hành chính về hành vi Trộm cắp tài sản.

- Về tình tiết tăng nặng: "Phạm tội 02 lần trở lên" và "Tái phạm" theo quy định tại điểm g, điểm h khoản 1 điều 52 của Bộ luật hình sự.

- Về tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo tỏ ra thành khẩn khai báo và thừa nhận hành vi phạm tội của mình, do đó cần xem xét cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

Bị cáo Lục Văn H từng bị kết án về Tội trộm cắp tài sản, nhưng bản thân không chịu tu dưỡng mà tiếp tục phạm tội, qua đó thể hiện thái độ xem thường pháp luật. Lợi dụng sơ hở trong việc quản lý tài sản của chủ sở hữu bị cáo thực hiện hành vi trộm cắp tài sản nhằm bán lấy tiền để tiêu xài cá nhân, bị cáo biết hành vi phạm tội của mình là xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác nhưng vẫn cố tình thực hiện. Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, chẳng những trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu hợp pháp về tài sản của bị hại được pháp luật bảo vệ, mà còn gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an tại địa phương, gây tâm lý bất an trong quần chúng nhân dân vì phải thường xuyên đề cao cảnh giác.

Căn cứ hành vi phạm tội, các tình tiết định khung và tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo, Hội đồng xét xử nhận thấy cần phải có một mức án phù hợp để cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành công dân lương thiện có ích cho xã hội.

Về hình phạt bổ sung: Do bị cáo Lục Văn H không có nghề nghiệp và thu nhập ổn định nên HĐXX xét thấy không cần thiết phải áp dụng hình phạt tiền đối với bị cáo.

[4] Về trách nhiệm dân sự: Buộc bị cáo Lục Văn H bồi thường cho anh Lục Văn K số tiền 7.000.000 đồng, bồi thường cho anh Sầm Văn T số tiền 3.592.000 đồng.

[5] Về xử lý vật chứng: Không có

[6] Các nhận định khác:

Trong vụ án này đối với Nguyễn Văn T1; Bùi Minh Th; Đàm Trương H là người mua xe máy và điện thoại của H, qua điều tra các đối tượng trên không biết tài sản mua của H là do phạm tội mà có do vậy không có căn cứ để xử lý.

[7] Về án phí: Bị cáo Lục Văn H phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Ý kiến luận tội của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa và đề nghị của đại diện Viện kiểm sát phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên cần được chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Về tội danh và hình phạt:

Tuyên bố: Bị cáo Lục Văn H phạm tội "Trộm cắp tài sản".

Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm g, h khoản 1 Điều 52; Điều 38 của Bộ luật hình sự 2015. Xử phạt bị cáo Lục Văn H **24 (Hai mươi tư)** tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt, tạm giữ, tạm giam là ngày 13/6/2023.

2. Về trách nhiệm dân sự: Buộc bị cáo Lục Văn H bồi thường cho anh Lục Văn K số tiền 7.000.000 đồng *(Bảy triệu đồng),* bồi thường cho anh Sằm Văn T số tiền 3.592.000 đồng *(Ba triệu năm trăm chín mươi hai nghìn đồng)*.

Kể từ ngày bản án có H lực pháp luật (Đối với các trường hợp Cơ quan Thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (Đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357 và Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b, 9 Luật Thi hành án dân sự; thời H thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

3. Về án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Lục Văn H phải chịu 200.000,đ (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm để sung quỹ Nhà nước.

4. Về quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331, 333 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Án xử sơ thẩm công khai có mặt bị cáo, vắng mặt bị hại, vắng mặt người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan. Báo quyền kháng cáo cho bị cáo trong thời hạn

15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại Lục Văn K, Sầm Văn T, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan Bùi Minh Th, Nguyễn Văn T1, Đàm Trương H có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết tại nơi cư trú.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh;
- VKSND tỉnh;
- Sở Tư pháp;
- VKSND huyện;
- Công an huyện;
- Đội ĐTTH – CA huyện;
- Chi cục THADS huyện;
- Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng khác;
- Lưu HS;
- Lưu AV.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ toạ phiên tòa

Nông Thanh Chuyên